

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-PT
Ngày 03/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Các Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến

Ông Nguyễn Anh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Lang Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03/03/2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 272/2020/TLPT-HS ngày 02/12/2020 đối với bị cáo Hồ Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 478/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo.

Họ và tên: **Hồ Thị T**; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/9/1997; nơi cư trú: xóm Đ, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Bá Q, sinh năm 1974 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1976; chồng: Phạm Đức L, sinh năm: 1995; có 02 con, con thứ nhất sinh năm: 2015 và con thứ hai sinh ngày 06/8/2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020 đến ngày 02/5/2020 được trả tự do, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h ngày 22/04/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hồ Thị T dùng điện thoại di động gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Thịnh (T không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và 02 gói ma túy Ketamine với giá 4.000.000 đồng. Thịnh đồng ý và hẹn gặp T tại khách sạn Việt - Lào, thuộc huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh để giao tiền và lấy ma túy. Thống nhất xong, T nhờ bạn là Trương Minh Hiếu chở sang khách sạn Việt - Lào. Khi đến khách sạn Việt - Lào, Hiếu đứng ngoài chờ còn T đi một mình vào khách sạn gặp Thịnh. Tại đây, T đưa cho Thịnh 4.000.000 đồng, Thịnh cầm tiền và đưa cho T 01 gói potylen màu trắng, bên trong có 05 viên nén hình tròn màu tím và 02 gói potylen màu trắng bên trong đều có chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, T nhờ Hiếu chở về thành phố Vinh. Trên đường về, T nhận được điện thoại của Lê Thị Giang nói T đến khách sạn Mừng Thanh Thanh Niên, địa chỉ ở phường Hưng Bình, thành phố Vinh để nhận đơn ship quần áo cho khách. Đến 17h 30 phút, ngày 22/04/2020, khi Trương Minh Hiếu chở T đến khách sạn Mừng Thanh Thanh Niên gặp Giang thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Bình, thành phố Vinh đến kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải T đang mặc 01 bao potylen màu trắng, bên trong có 05 viên nén hình tròn màu tím và 02 gói potylen màu trắng bên trong đều có chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max, có số thuê bao 0886785134. Tại bản kết luận giám định số 545/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 26/04/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu viên nén hình trụ tròn màu tím (ký hiệu M1) thu giữ của Hồ Thị T gửi tới giám định là ma túy MDMA. Số viên nén hình trụ tròn màu tím thu giữ của Hồ Thị T có tổng khối lượng là 2,425 gam (Hai phẩy bốn trăm hai mươi lăm gam). Hai mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 và M3) thu giữ của Hồ Thị T gửi tới giám định đều là ma túy (Ketamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Hồ Thị T có tổng khối lượng là 0,845 gam (Không phẩy tám trăm bốn mươi lăm gam)”*. Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng các chất ma túy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ của Hồ Thị T được xác định như sau:

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là 48,5% (2,425 gam so với 5 gam);

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 BLHS là 4,225% (0,845 gam so với 20 gam);

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy nêu trên là 48,5% + 4,225% = 52,725% nên thuộc trường hợp phạm tội quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bản án hình sự sơ thẩm số 478/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 2, Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định về danh mục các chất ma túy và tiền chất, xử phạt: Hồ Thị T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020 đến ngày 02/5/2020. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/9/2020, bị cáo Hồ Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với các lý do: hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi 02 con nhỏ một mình, không có nghề nghiệp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai cáo, giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo bị cáo Hồ Thị T được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Do nhu cầu sử dụng ma túy, nên Hồ Thị T đã có hành vi mua ma túy để sử dụng, khi đang cất giữ ma túy

thì bị bắt, gồm: 05 viên nén hình trụ tròn, màu tím ma túy MDMA, khối lượng 2,425g và 02 gói potylen màu trắng, chứa chất tinh thể màu trắng Ketamin, khối lượng 0,845g. Theo quy định tại khoản 2, điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định về danh mục các chất ma túy và tiền chất thì việc tính tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của bị cáo được xác định: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng chất ma túy MDMA so với mức tối thiểu chất ma túy MDMA quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 là 48,5%; Tỷ lệ phần trăm về khối lượng chất ma túy Ketamin so với mức tối thiểu chất ma túy Ketamin quy định tại điểm l khoản 2 điều 249 là 4,225%; Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy thu giữ là 52,72% (dưới 100%). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Thị T:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện như ma túy đá. Là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và làm gia tăng nạn dịch HIV, AIDS. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, Đảng và Nhà nước đang kiên quyết đấu tranh nhằm đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển nhưng vì nhu cầu sử dụng cá nhân, bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo xử phạt bị cáo quyết định xử phạt bị cáo với mức án 18 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên xét bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay đang phải nuôi 02 con nhỏ, trong đó có một con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thị T, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 2, điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định về danh mục các chất ma túy và tiền chất, xử phạt bị cáo Hồ Thị T 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020 đến ngày 02/5/2020.

[2] Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Thị T không phải án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND thành phố Vinh;
- VKSND thành phố Vinh;
- Cơ quan điều tra Công an Tp Vinh;
- Cơ quan T.H.A hình sự Tp Vinh;
- Bị cáo kháng cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Sỹ Tiến

Nguyễn Anh Sơn

Trần Quốc Cường

